

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2020/HS-ST

Ngày 05 - 5 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Quốc Hương

Thẩm phán: Ông Lương Đức Dương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Xuân Vân, bà Đỗ Thị Hà và Phan Thị Năm

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Đoàn Thùy An là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 10/2020/TLST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2020/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 34/2020/HSST-QĐ ngày 23 tháng 4 năm 2020, đối với bị cáo:

Mã Tuấn Đ, sinh năm 1989 tại tỉnh Thanh Hóa; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn H, xã L, huyện L, tỉnh Lâm Đồng; tạm trú: Bon S, xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 6/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; con ông Mã Đại T và bà Trần Thị T; có vợ là chị H H (là bị hại trong vụ án) và 03 con; bị bắt tạm giữ từ ngày 12-12-2019 - Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Trọng Nghĩa, Luật sư Văn phòng luật sư Thiên Lý thuộc Đoàn luật sư tỉnh Đắk Nông - Có mặt.

Bị hại: Chị H H và bà H Y; địa chỉ: Bon S, xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông - Có mặt.

Người làm chứng: Ông Điều S và bà H T; địa chỉ: Bon S, xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2014, Mã Tuấn Đ kết hôn với chị H H và có 03 người con cùng chung sống ở nhà bà H Y (mẹ của chị H) tại Bon S, xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Khoảng tháng 3-2019, Đ đặt mua trên mạng Internet 01 khẩu súng hơi (tự chế), mục đích để bắn chim. Quá trình chung sống Đ và chị H thường hay mâu thuẫn cãi nhau. Khoảng 22 giờ, ngày 24-11-2019, Đ đi uống rượu về, thì chị H nói *“suốt ngày đi uống rượu, không lo làm ăn”*. Đ không nói gì mà xuống bếp lấy cơm ăn nhưng do bát ăn chưa rửa nên Đ nói H xuống rửa bát cho Đ ăn cơm. Chị H nói *“uống rượu no rồi cần gì ăn”*, Đ tức giận nên đập bát, ghế nhựa, rồi đi lên nhà trên là tiệm cắt tóc, trang điểm của chị H đập các hộp trang điểm. Chị H nói *“mày cắt khỏi nhà tao, về quê Thanh Hóa mà ở”*, Đ đi xuống bếp lấy 01 con dao mũi nhọn dọa chém nên chị H sợ bỏ chạy ra ngoài. Khoảng 15 phút sau, chị H vào nhà lấy quần, áo và điện thoại của Đ ném ra sân, Đ gọi chị H ra sân nói chuyện nhưng chị H không ra mà lên giường của bà Y nằm cho con bú sữa. Đ đến đầu giường lấy 01 khẩu súng hơi, lấy các viên đạn (kim loại chì hình nấm) để trong túi áo treo ở hiên nhà, rồi đi đến chỗ giường chị H nằm, hướng nòng súng vào đầu chị H, đầu nòng súng cách đầu chị H khoảng 50cm, tay trái cầm nòng súng, ngón tay phải bóp cò, súng nổ xuyên qua lớp màn làm chị H trúng đạn vào vùng đỉnh đầu bên trái và vùng dậy bỏ chạy sang nhà ông Điều S (hàng xóm) cầu cứu. Thấy chị H bị bắn, bà Y la hét, xông vào xô Đ ngã xuống nền nhà, Đ nạp đạn 02 viên đạn và hướng nòng súng vào vùng cổ bà Y bóp cò, súng nổ, làm bà Y bị 02 vết thương vùng cổ nên ngã xuống nền nhà bất tỉnh. Nghĩ rằng chị H và bà Y đã chết nên Đ dùng súng tự bắn vào cổ của mình 02 phát để tự sát nhưng không chết. Thấy con khóc nên Đ bế 2 cháu Mã Phi H và Mã Phi H1 sang nhà bà H T (là cô họ của chị H) ở gần đó để nhờ bà T nuôi giúp. Sau đó, Đ, chị H và bà Y được mọi người đưa đi cấp cứu. Hiện tại sức khỏe đã hồi phục.

Kết luận giám định pháp y về TH tích số 1316 ngày 27-11-2019 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đ1 kết luận: Mã Tuấn Đ bị 02 vết thương chọt vùng cổ đã khô, gây thủng khí quản, vết thương do vật tày cứng, tiết diện nhỏ tác động trực tiếp với lực lớn gây nên. Tỷ lệ thương tích hiện tại là **16%**.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 1317 ngày 28-11-2019 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đ1 kết luận: Chị H H bị khuyết sọ đỉnh trái, tụ máu dưới và ngoài màng cứng, vết thương do vật tày cứng, tiết diện nhỏ tác động trực tiếp với lực lớn gây nên. Tỷ lệ thương tích hiện tại là **38%**.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 1318 ngày 28-11-2019 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đ1 kết luận: Bà H Y bị vết thương đứt động mạch cảnh chung phải, đứt tĩnh mạch cảnh trong phải, vết thương do vật tày cứng, tiết diện nhỏ tác động trực tiếp với lực lớn gây nên. Tỷ lệ thương tích hiện tại là **33%**.

Ngày 12-02-2020 Trung tâm Pháp y tỉnh Đ có Công văn số 74 và 75 xác định bà H Y và chị H H đã được Trung tâm Pháp y tỉnh Đ1 giám định thương tích, hiện tại không xuất hiện tình tiết mới nên không giám định bổ sung về tỉ lệ thương tích; với thương tích tổn thương động mạch cảnh và tĩnh mạch cảnh của bà Y và tổn thương nứt sọ, tụ máu ngoài màng cứng và tụ máu dưới màng cứng của chị H là những tổn thương rất nặng, nếu không được cấp cứu kịp thời thì sẽ tử vong.

Kết luận giám định số 01 ngày 15-01-2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đ kết luận:

- Khẩu súng gửi đến giám định là súng hơi PCP, hiện tại súng vẫn sử dụng được, hiện không có cơ sở để xác định áp suất tác động lên viên đạn khi bắn đối với khẩu súng gửi đến giám định.

- 02 mẫu kim loại có đường kính (0,5 x 0,75) cm; 01 mẫu kim loại đường kính 0,5cm, đuôi bị biến dạng không rõ hình là đạn kim loại chì, hình nấm, sử dụng cho loại súng hơi, phù hợp với cỡ nòng của khẩu súng gửi đến giám định.

- Không đủ cơ sở xác định 02 mẫu kim loại ghi thu trong đầu của chị H là từ một viên đạn tách ra hay không, cũng như không đủ cơ sở xác định do khẩu súng gửi đến giám định bắn ra.

Cáo trạng số: 16/CTr-VKS(P2) ngày 26-02-2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông đã truy tố bị cáo: Mã Tuấn Đ về tội “*Giết người*” theo quy định tại các điểm a, n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Mã Tuấn Đ đã khai nhận hành vi như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố và thừa nhận Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông truy tố bị cáo về tội “*Giết người*” theo quy định tại các điểm a, n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, không oan.

Ngoài ra, Mã Tuấn Đ bổ sung thêm nội dung: Quá trình điều trị tại Bệnh viện đa khoa huyện Đ, Mã Tuấn Đ có đưa 01 thẻ ATM trong tài khoản có khoảng 20.000.000 đồng cho chị H H để thanh toán tiền viện phí cho Đ, chị H H và bà H Y.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, giữ nguyên quyết định truy tố đối với Mã Tuấn Đ về tội “*Giết người*”, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng các điểm a, n khoản 1 Điều 123; Điều 15; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 57 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Mã Tuấn Đ từ 17 năm đến 18 năm tù. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 khẩu súng hơi, 01 con dao và 01 bom hơi có đặc điểm như trong biên bản tạm giữ đồ vật. Đối với 02 viên đạn hình nấm và 02 vật thể kim loại hình tròn (nhỏ gọn), sau khi giám định đã niêm phong trong phong bì và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Nông đóng dấu bút lục kèm theo hồ sơ phục vụ công tác xét xử.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày luận cứ: Bị cáo Mã Tuấn Đ đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và hậu quả chết người chưa xảy ra, bị cáo đã tự nguyện khắc phục một phần thiệt hại. Ngoài ra, bị cáo là lao động chính trong gia đình, đang nuôi 03 con nhỏ và bị hại là chị H H, bà H Y có đơn xin giảm nhẹ hình phạt nên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử bị cáo Mã Tuấn Đ mức hình phạt là 12 năm tù.

Bị hại trình bày: Chị H H thừa nhận, khi chị H H, bà H Y và Mã Tuấn Đ điều trị tại Bệnh viện huyện Đ, tỉnh Đắk Nông thì Mã Tuấn Đ có đưa cho chị H H 01 thẻ ATM trong tài khoản có khoảng 20.000.000 đồng, chị H H và bà H Y đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Mã Tuấn Đ.

Bị cáo Mã Tuấn Đ không tranh luận và bào chữa bổ sung, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Đắk Nông, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại và những người làm chứng, các kết quả giám định của cơ quan chuyên môn và các chứng cứ khác thu thập lưu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử đã có đầy đủ căn cứ để kết luận: Do đã uống nhiều rượu không làm chủ được bản thân và mâu thuẫn nhỏ nhặt với vợ của mình. Vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 24-11-2019, Mã Tuấn Đ đã có hành vi cầm dao đe dọa và dùng súng hơi bắn vào đầu của vợ mình là chị H H gây khuyết sọ đỉnh trái, tụ máu dưới, ngoài màng cứng và bắn vào vùng cổ của bà H Y, gây đứt động mạch, tĩnh mạch cảnh phải, trong khoảng cách, cự ly gần nhằm vào vị trí trọng yếu trên cơ thể, với mục đích sẽ giết chị H và bà Y. Sau đó Đ tự bắn vào cổ của mình để tự sát nhưng không chết. Hậu quả làm chị H bị thương tích 38%, bà Y bị thương tích 33% do được cấp cứu kịp thời nên không tử vong và Đ bị thương tích 16%. Do đó, hành vi của bị cáo Đ đã phạm tội “*Giết người*” với tình tiết định khung “*Giết 02 người trở lên*” và “*Có tính chất côn đồ*” theo quy định tại các điểm a,

n khoản 1 Điều 123 và thuộc trường hợp “*Phạm tội chưa đạt*” quy định tại Điều 15 của Bộ luật Hình sự, cụ thể:

Điều 15 của Bộ luật Hình sự quy định: “*Phạm tội chưa đạt là cố ý thực hiện tội phạm nhưng không thực hiện được đến cùng vì những nguyên nhân ngoài ý muốn của người phạm tội. Người phạm tội chưa đạt phải chịu trách nhiệm hình sự về tội phạm chưa đạt.*”

Các điểm a, n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào giết người thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 12 năm đến 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình:

a) *Giết 02 người trở lên;*

n) *Có tính chất côn đồ;*”.

[3]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo đối với hành vi phạm tội của mình, đồng thời tự nguyện bồi thường, khắc phục một phần thiệt hại và được các bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Do đó, Hội đồng xét xử có căn cứ áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[4]. Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra là đặc biệt nghiêm trọng; thể hiện sự suy đồi về đạo đức trong mối quan hệ giữa bị cáo đối với vợ và mẹ vợ của mình là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng trật tự trị an của địa phương. Mặt khác, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử thấy quan điểm đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tại phiên tòa về việc áp dụng các tình tiết giảm nhẹ, mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ; không chấp nhận đề nghị của người bào chữa cho bị cáo về mức hình phạt đối với bị cáo.

[5]. Từ những phân tích, đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn quy định tại khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đ là thỏa đáng, đồng thời áp dụng chế định hình phạt tù đối với trường hợp phạm tội chưa Đ quy định tại khoản 3 Điều 57 đối với bị cáo, cụ thể: “*Đối với trường hợp phạm tội chưa đạt, nếu điều luật được áp dụng có quy định hình phạt cao nhất là tù chung thân hoặc tử hình thì áp dụng hình phạt tù không quá 20 năm; nếu là tù có thời hạn thì mức hình phạt không quá ba phần tư mức hình phạt tù mà điều luật quy định*”. Song, cũng cần phải cách ly bị cáo Đ với xã hội một thời gian dài mới đảm bảo được mục đích của hình phạt.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại không yêu cầu giải quyết.

[7]. Về xử lý vật chứng: Đối với 01 khẩu súng hơi, 01 con dao và 01 bom hơi là vật chứng của vụ án cần tịch thu để tiêu hủy. Đối với 02 viên đạn hình nấm và 02 vật thể kim loại hình tròn (nhỏ gọn), sau khi giám định đã niêm phong trong phong bì và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Nông đóng dấu bút lục kèm theo cần lưu trong hồ sơ phục vụ việc giải quyết vụ án.

[8]. Về án phí: Bị cáo Mã Tuấn Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Mã Tuấn Đ phạm tội “*Giết người*” (Chưa đạt). Áp dụng các điểm a, n khoản 1 Điều 123; các điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 15; khoản 1 khoản 3 Điều 57 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Mã Tuấn Đ 17 (*Mười bảy*) năm tù, tính từ ngày bị bắt tạm giữ là ngày 12-12-2019.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 khẩu súng hơi, 01 con dao và 01 bom hơi (*Có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Nông với Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đ ngày*).

Đối với 02 viên đạn hình nấm và 02 vật thể kim loại hình tròn (nhỏ gọn), sau khi giám định đã niêm phong trong phong bì lưu trong hồ sơ phục vụ việc giải quyết vụ án.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Mã Tuấn Đ phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo và các bị hại có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Tp. H;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đ;
- Phòng Hồ sơ Công an tỉnh Đ;
- CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Nông;
- CQTHAHS Công an tỉnh Đ;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đ;
- Cục THADS tỉnh Đ;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Tổ HCTP, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(*Đã ký và đóng dấu*)

Lê Quốc Hương